

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HNGĐ- ST

Ngày: 06/ 3/ 2017

V/v: ly hôn giữa anh Nguyễn Huy N và chị
Bùi Thị Cẩm H.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Trung;

2. Ông Viêm Văn Doãn;

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Hạp Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉ nh Bắc Ninh.

- *Đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:* Bà Hồ Thị Lê - kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 3 năm 2018. Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 554/2017/TLST - HNGĐ, ngày 20 tháng 9 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2017/QĐXX-ST ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Huy N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 134 đường Vũ Ninh, khu Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

Bị đơn: Chị Bùi Thị Cẩm H, sinh năm 1979.

Trú tại: Số 134 đường Vũ Ninh, khu Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 05/9/2017 và các lời khai tiếp theo tại Toà án và tại phiên toà ngày hôm nay, nguyên đơn là anh Nguyễn Huy N trình bày: Anh và chị Bùi Thị Cẩm H kết hôn ngày 22 tháng 9 năm 2006, trước khi kết hôn anh, chị có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký tại kết hôn UBND phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh về chung sống với gia đình chị H. Cuộc sống chung giữa vợ chồng ban đầu cũng hòa thuận hạnh phúc, đến tháng 8 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị H nghi

ngờ anh có quan hệ bất chính với người khác, hai vợ chồng sống li thân suốt từ 01/9/2016 đến nay không còn quan hệ tình cảm qua lại với nhau nữa. Nay anh xác định không tình cảm vợ chồng là không còn, anh thể tiếp tục chung sống với chị H được nữa, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H..

Về con chung: Trong thời gian chung sống, giữa anh và chị H có 02 con chung là:

1. Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 05/6/2007;

2. Nguyễn Khánh L, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2011, hiện cả hai cháu đang ở với chị H.

Nếu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H, ban đầu anh yêu cầu giao cả 02 con chung cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh không cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H; Sau đó anh yêu cầu giao cho anh chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh L, giao cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Huyền T; Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

Tại phiên toà hôm nay, anh Nguyễn Huy N vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Bùi Thị Cẩm H.

Bị đơn là chị Bùi Thị Cẩm H trình bày:

Chị thừa nhận lời trình bày của anh N về thời điểm, điều kiện kết hôn, thời điểm phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, về con chung, tài sản chung và công nợ chung. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng chị cho rằng: Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do anh Nguyễn Huy N thường xuyên chơi bời về muộn, không quan tâm đến chị và các con chung; Mặt khác do anh N có quan hệ bất chính với người khác nên về ruồng rẫy chị; chị đã khuyên bảo anh N nhiều lần nhưng không được. Nay anh N xin ly hôn, chị không đồng ý.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị có 02 con chung là:

1. Nguyễn Thị Huyền T, sinh ngày 05/6/2007;

2. Nguyễn Khánh L, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2011, hiện cả hai cháu đang ở với chị.

Nếu ly hôn, chị Yêu cầu giao cả hai con chung cho chị tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chị yêu cầu anh N phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị với mức 1.500.000đ/cháu/tháng tính từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

Trong thời gian chung sống cùng gia đình chị, chị và anh N không có đóng góp gì trong việc phát triển kinh tế gia đình.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa đoàn tụ nhưng không thành.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX và của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Đối với bị đơn là chị Bùi Thị Cẩm H chưa

chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về hướng giải quyết vụ án: Do mâu thuẫn vợ chồng anh N, chị H chưa trầm trọng;

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu của anh N ly hôn với chị H; Về con chung không giải quyết; về tài sản chung và công nợ không có: Không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà hội đồng xét xử nhận định.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Huy N và chị Bùi Thị Cẩm H kết hôn ngày 22 tháng 9 năm 2006, trước khi kết hôn anh, chị có được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 56, quyển số 01/2006 ngày 22 tháng 9 năm 2006, xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Sau khi kết hôn anh N về chung sống cùng gia đình chị H ngay, cuộc sống chung giữa vợ chồng ban đầu cũng hoà thuận, hạnh phúc; Đến tháng 8 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh N có quan hệ trai gái nên không quan tâm tới chị H và các con chung. Nay Anh N xin ly hôn, chị H không đồng ý ly hôn. Xét yêu cầu của các bên, HĐXX thấy: Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Huy N và chị Bùi Thị Cẩm H xuất phát do chính lỗi của anh N, việc anh N cho rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do chị H nghi ngờ anh có quan hệ bất chính với người khác nên anh yêu cầu ly hôn là không có căn cứ; Việc chị Bùi Thị Cẩm H không đồng ý ly hôn với lý do: anh N do có quan hệ bất chính với người khác nên ruồng rẫy, xin ly hôn là hoàn toàn có căn cứ cần được chấp nhận; Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần bác đơn khởi kiện của anh Nguyễn Huy N yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Bùi Thị Cẩm H.

Về con chung: Do yêu cầu ly hôn chị Bùi Thị Cẩm H của anh Nguyễn Huy N không được chấp nhận nên việc giải quyết về con chung HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, các bên đều không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Huy N phải chịu tiền án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 147, 227, 239, 243, 248, 254, 260, 261, 262, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bác yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Huy Nghiêm đối với chị Bùi Thị Cẩm H.

2. Về con chung: Do yêu cầu xin ly hôn chị Bùi Thị Cẩm H của anh Nguyễn Huy N không được chấp nhận nên việc giải quyết về con chung HĐXX không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, các bên đều không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Huy N phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh N đã nộp tại biên lai số AA/2017/0000351 ngày 14/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh; Xác nhận anh N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- UBND phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh;
- THADS TP Bắc Ninh;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Hoan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quốc Trung Viên Văn Doãn

Vũ Văn Hoan

